

Số: 06/TB-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2015

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG	
CÔNG	SỐ: 394
VĂN	NGÀY: 26/02/2015
ĐẾN	CHUYỂN:

THÔNG BÁO

**Kết luận của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hà Hùng Cường
tại Hội nghị triển khai công tác tổ chức xây dựng Ngành Tư pháp năm 2015**

Ngày 31 tháng 01 năm 2015, Hội nghị triển khai công tác tổ chức xây dựng Ngành Tư pháp năm 2015 đã được tiến hành dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hà Hùng Cường. Tham dự Hội nghị có đồng chí Thứ trưởng Đinh Trung Tụng, Thủ trưởng và đại diện Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, đại diện Lãnh đạo Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đại diện tổ chức pháp chế một số Bộ, ngành. Sau khi nghe Báo cáo tổng kết công tác tổ chức xây dựng Ngành năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015; các báo cáo chuyên đề về luân chuyển cán bộ trong công tác tổ chức xây dựng Ngành Tư pháp; huy động sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học vào hoạt động xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; một số định hướng cơ bản trong triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV; đào tạo, bồi dưỡng công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đáp ứng yêu cầu triển khai Luật hộ tịch và ý kiến tham gia của các đại biểu dự Hội nghị, Bộ trưởng Hà Hùng Cường đã kết luận như sau:

I. Về kết quả công tác năm 2014

Năm 2014, mặc dù vẫn phải tiếp tục đối mặt với những khó khăn, thách thức, nhất là vấn đề phát sinh trên Biên Đông, nhưng đất nước ta đã vượt qua, đạt được nhiều thành tựu về phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó, chúng ta rất phấn khởi về những đóng góp của Bộ, Ngành Tư pháp vào thành tựu chung của đất nước. Để đạt những kết quả đó, có vai trò mang tính quyết định của công tác tổ chức xây dựng Ngành trong năm 2014 với những kết quả nổi bật sau:

1. Thể chế về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ngành Tư pháp tiếp tục được hoàn thiện thêm một bước như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự, Luật công chứng (sửa đổi), Luật hôn nhân và gia đình (sửa đổi), đặc biệt là Luật hộ tịch. Mặc dù có nhiều khó khăn nhưng Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV đã được ban hành. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để thống nhất chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kiện toàn về tổ chức bộ máy, nhân lực làm công tác tư pháp địa phương. Thể chế

về quản lý và sử dụng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của Bộ, Ngành Tư pháp trên nguyên tắc bảo đảm cụ thể hóa Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức vào thực tiễn của Bộ, Ngành Tư pháp tiếp tục được hoàn thiện.

2. Tổ chức bộ máy của các cơ quan tư pháp, thi hành án dân sự và pháp chế địa phương mặc dù có nhiều khó khăn nhưng vẫn tiếp tục được củng cố, kiện toàn, bổ sung để bảo đảm triển khai nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật. Biên chế Phòng Tư pháp cấp huyện tăng 0.3% (4,47 người/phòng); trên 49% cấp xã có từ 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch trở lên; pháp chế các Bộ, ngành cơ bản đã được củng cố, kiện toàn, hoạt động có hiệu quả; ở địa phương có 291 Phòng Pháp chế với 2.530 cán bộ. Đáng chú ý, năm 2014 đã thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Bộ Tư pháp; từng bước kiện toàn tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của tổ chức pháp chế các Bộ, ngành và các cơ quan tư pháp địa phương; hoàn thành cơ bản việc chuyển giao nhiệm vụ và tổ chức thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính từ Văn phòng Ủy ban nhân dân sang Sở Tư pháp. Tổ chức bộ máy của Tổng cục Thi hành án dân sự được kiện toàn thêm một bước theo Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; công tác phối hợp giữa cơ quan tư pháp và thi hành án được tăng cường.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Công tác xây dựng quy hoạch đội ngũ cán bộ ở tầm chiến lược đã đạt được kết quả quan trọng, năm 2014, có 03 đồng chí lãnh đạo Bộ và lãnh đạo cấp Vụ thuộc Bộ Tư pháp đã được Ban Bí thư luân chuyển về công tác tại địa phương, đây là dấu ấn quan trọng thể hiện công tác quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ chiến lược của Bộ Tư pháp được tiến hành bài bản và hiệu quả. Bộ đã thực hiện thi điểm thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý. Công tác tổ chức cán bộ tại các đơn vị thuộc Bộ gắn với công tác xây dựng Đảng đang đi vào nền nếp. Việc lấy phiếu tín nhiệm đã được thực hiện và đã đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Ngành đã gắn kết hơn với quy hoạch nguồn nhân lực của Bộ, Ngành, chú trọng định hướng đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên gia của Bộ, Ngành trong tương lai thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện Quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu. Năng lực đào tạo, bồi dưỡng của các cơ sở đào tạo thuộc Bộ ngày càng được khẳng định trong việc cung cấp nguồn nhân lực làm công tác pháp luật đáp ứng nhu cầu của xã hội.

5. Các lĩnh vực công tác gắn với việc xây dựng đội ngũ cán bộ ngành Tư pháp như bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, công tác thanh niên và quản lý hội, tổ chức phi chính phủ đã được triển khai khá toàn diện. Công tác giúp việc Ban cán sự Đảng, Đảng uỷ, các tổ chức đoàn thể của Bộ, phối kết hợp với các Ban, Bộ, Ngành Trung ương và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác tổ chức cán bộ tiếp tục được tăng cường, đạt được nhiều kết quả tích cực.

Với những kết quả tích cực đạt được như đã nêu trên, có thể khẳng định rằng, công tác tổ chức xây dựng Ngành đã tiếp tục phát huy được tinh thần đoàn kết, công bằng, dân chủ, phòng chống tốt tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ; qua đó tiếp tục khẳng định tính đúng đắn trong chủ trương của Ban cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ trong việc coi công tác cán bộ là khâu đột phá trong hoạt động của Bộ, Ngành.

II. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Ngành năm 2014 vẫn còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

1.1. Việc kiện toàn tổ chức của các cơ quan tư pháp và pháp chế còn lúng túng, chưa kịp thời nên dẫn đến bỏ trống trong thực hiện nhiệm vụ như theo dõi thi hành pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Tổ chức bộ máy một số đơn vị thuộc Bộ chưa thực sự phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Việc kiện toàn tổ chức pháp chế ở nhiều tỉnh, thành phố vẫn đứng trước thách thức lớn.

1.2. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa tương xứng với sự phát triển về chức năng, nhiệm vụ của Bộ, Ngành. Biên chế nhiều nơi khó khăn. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa theo kịp với yêu cầu ngày càng cao về tiến độ cũng như chất lượng công việc; chưa hoàn thành và phê duyệt được đề án vị trí việc làm nên việc tuyển dụng, thi tuyển chưa đổi mới; tính chuyên nghiệp chưa cao; cơ cấu vẫn còn chưa hợp lý; việc ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu. Kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức, tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc của một bộ phận công chức, viên chức chưa tốt. Vẫn còn hiện tượng vi phạm pháp luật phải xử lý hình sự trong các cơ quan THADS. Bên cạnh đó, kỹ năng, năng lực quản lý của một bộ phận cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ. Ngành vẫn đang đứng trước mâu thuẫn lớn giữa chức năng, nhiệm vụ được bổ sung, tăng cường với hạn chế về số lượng biên chế và chất lượng cán bộ, công chức, năng lực tổ chức điều hành và kỷ cương, kỷ luật hành chính.

1.3. Một số khâu trong công tác cán bộ còn chưa thực sự được thực hiện quyết liệt trong đó: việc luân chuyển cán bộ mới thực hiện tốt ở tầm cán bộ chiến lược mà chưa thực sự có sự đột phá giữa các đơn vị thuộc Bộ và trong nội bộ từng đơn vị thuộc Bộ, đặc biệt là việc chuyển đổi vị trí công tác, nhất là cán bộ quy hoạch vào các vị trí cao. Quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý đã được triển khai rà soát, bổ sung hàng năm và xây dựng trên nguyên tắc quy hoạch mở song tính cục bộ, khép kín vẫn tồn tại ở không ít đơn vị. Đào tạo, bồi dưỡng còn dàn trải, chưa có tính phân loại cao. Công tác đánh giá cán bộ chưa đi vào thực chất, có đơn vị chưa thực hiện theo yêu cầu đề ra. Môi trường làm việc ở một số đơn vị chưa thật sự dân chủ; công tác xây dựng Đảng chưa được quan tâm đúng mức, tiềm ẩn yếu tố không ổn định. Đáng chú ý một số đơn vị chưa ban hành Quy chế làm việc; tình trạng nhùng nhằng, vi phạm pháp luật còn diễn ra, nhất là đối với khối thi hành án dân sự.

1.4. Công tác quản lý Hội còn hạn chế, có việc lúng túng, đặc biệt là trong bối cảnh các tổ chức hội hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ có xu hướng tăng.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Các văn bản hướng dẫn thi hành, triển khai thực hiện chậm được ban hành hoặc được ban hành nhưng chưa bảo đảm thống nhất, đồng bộ dẫn đến những khó khăn trong kiện toàn tổ chức cán bộ của Bộ, Ngành Tư pháp.

- Chính sách chung của Đảng và Nhà nước trong việc tinh giản biên chế, dẫn đến những khó khăn trong việc đề xuất tăng biên chế của Bộ, ngành ngay cả với những nhiệm vụ mới được bổ sung cho Ngành Tư pháp.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Sự quan tâm của một số Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp đối với công tác tư pháp, pháp chế chưa tương xứng với yêu cầu đặt ra; nhận thức về vị trí, vai trò của công tác cán bộ còn chưa đồng bộ; tính chuyên nghiệp trong công tác tổ chức cán bộ còn bất cập; một số nơi các cơ quan tư pháp cũng chưa khẳng định được vị trí, vai trò của mình; vẫn còn tư tưởng cục bộ, khép kín, tâm lý e ngại của một bộ phận cán bộ, công chức trong việc hưởng ứng thực hiện chủ trương đổi mới trong công tác cán bộ như thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định vị trí việc làm.

- Vai trò của các tổ chức tham mưu, giúp việc về công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, hậu kiểm về tổ chức cán bộ còn hạn chế. Sự phối hợp giữa

các Bộ, giữa các Bộ với địa phương, giữa các Bộ với tổ chức pháp chế, giữa các cơ quan tư pháp và thi hành án dân sự chưa đồng bộ.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2015

Năm 2015 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng với nhiều sự kiện chính trị và kỷ niệm các ngày lễ lớn đối với đất nước và đối với Ngành Tư pháp, năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, cũng là năm cuối nhiệm kỳ, chuyển giao thế hệ. Tại Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2015, đồng chí Chủ tịch Quốc hội đã phát biểu nhấn mạnh 05 nội dung trọng tâm công tác của Bộ, Ngành Tư pháp trên các lĩnh vực công tác xây dựng và thi hành pháp luật, tăng cường quản lý các lĩnh vực công tác của Bộ Tư pháp. Do vậy, nhiệm vụ công tác tổ chức cán bộ trong năm 2015 là hết sức nặng nề. Báo cáo số 38/BC-TCCB ngày 25 tháng 02 năm 2015 đã xác định 05 phương hướng, 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, đề nghị Thủ tướng các cơ quan, đơn vị trong Ngành tổ chức thực hiện một cách thống nhất, trong đó lưu ý một số vấn đề sau đây:

1. Khẩn trương xây dựng và ban hành các văn bản quy định về tổ chức cán bộ của Ngành Tư pháp, tập trung vào xây dựng các Chiến lược, Đề án, quy hoạch mang tính chiến lược; rà soát, đánh giá một cách toàn diện về chức năng, nhiệm vụ của Bộ, Ngành Tư pháp để chuẩn bị cho việc kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước theo các nội dung sửa đổi của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, phân định rõ nhiệm vụ của tư pháp, thi hành án các cấp, pháp chế các bộ và địa phương; nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển ngành Tư pháp đến năm 2030 và Đề án tổng thể về các giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy và nhân lực của Ngành Tư pháp. Năm 2015, hoàn thành việc xây dựng và trình Pháp lệnh về Đào tạo các chức danh tư pháp; đề xuất xây dựng Luật thừa phát lại, Luật bán đấu giá tài sản; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2011/ND-CP ngày 4/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

2. Triển khai quyết liệt việc thực hiện Nghị định số 55/2011/ND-CP, nhất là đối với Phòng pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Thủ tướng Chính phủ đã giao Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tiếp tục chỉ đạo); đồng thời quyết tâm tập trung cho việc triển khai Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ để khắc phục tình trạng mâu thuẫn giữa chức năng, nhiệm vụ với biên chế và chất lượng cán bộ, đặc biệt tại cấp xã, cấp huyện phải gắn với kế hoạch thi hành Luật hộ tịch và Nghị định 108/2014/ND-CP về chính sách tính gian biên chế, đảm bảo

cơ bản không tăng thêm biên chế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành. Xác định năm 2015 là năm công tác tổ chức cán bộ hướng về cơ sở với trọng tâm là củng cố, kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp, thi hành án, pháp chế địa phương đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Tập trung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức trong toàn Ngành. Quý I năm 2015, phải hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị của Bộ, Ngành Tư pháp gắn với yêu cầu của từng vị trí, để tạo cơ sở cho việc chuyển hướng chiến lược trong tuyển dụng, thi tuyển theo vị trí việc làm. Tăng cường quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao kỷ luật, kỷ cương công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ. Quy định cụ thể về tiêu chuẩn, nhiệm vụ của các vị trí lãnh đạo quản lý và các chức danh chuyên môn, nghề nghiệp. Thực hiện đổi mới công tác đánh giá công chức, viên chức trong đó lưu ý đến trách nhiệm, đạo đức công vụ và đề cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức Đảng, tập thể và người đứng đầu trong việc đánh giá công chức, viên chức. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp. Các đơn vị phải hoàn thành việc ban hành Quy chế làm việc trong Quý I. Tăng cường công khai, minh bạch, thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tiêu cực: đối với các cơ quan thi hành án, cần giải quyết dứt điểm các đơn vị còn yếu kém trong 06 tháng đầu năm 2015. Đẩy mạnh việc luân chuyển cán bộ theo Nghị quyết của Ban cán sự Đảng; quan tâm đến việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức trong Bộ và giữa Bộ với các cơ quan tư pháp địa phương.

4. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức Ngành Tư pháp; chú trọng triển khai quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức trẻ có trình độ chuyên môn sâu theo Quy hoạch đã được phê duyệt; tập trung cao cho việc thực hiện các Đề án Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về Trường Đại học Luật Hà Nội và Học viện Tư pháp; sơ kết công tác đào tạo trung cấp luật, đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo cơ bản gắn với đào tạo nghề, kỹ năng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cuộc sống và quy định mới của Luật hộ tịch.

5. Thực hiện tốt Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; kiện toàn cấp ủy, tăng cường công tác xây dựng Đảng. Tham mưu tích cực cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc giới thiệu nhân sự của Ngành tham gia cấp

uỷ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020, thông qua đó góp phần nâng cao vị thế, vai trò của Ngành trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của cả nước nói chung và của từng địa phương nói riêng.

6. Tăng cường sự phối hợp giữa Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp với các Bộ, ngành, địa phương; giữa các tổ chức pháp chế, tư pháp và thi hành án; nhấn mạnh đến vai trò của người đứng đầu các cơ quan tư pháp, pháp chế, thi hành án trong tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác tư pháp, pháp chế.

7. Kiện toàn tổ chức cán bộ làm công tác cán bộ của Bộ và của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, đồng thời xác định rõ công tác tổ chức cán bộ là trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị nhằm bảo đảm công tác chuyên môn phải gắn với việc phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Kết luận của Bộ trưởng Hà Hùng Cường tại Hội nghị triển khai công tác tổ chức xây dựng Ngành Tư pháp năm 2015, Văn phòng Bộ thông báo để các cơ quan, đơn vị biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để báo cáo);
- Sở Tư pháp, Cục THIADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, VP (BTK, TH).



Trần Tiến Dũng

